

Phân tích thực trạng công tác chuẩn bị đầu tư các dự án tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Tân Châu tỉnh An Giang

Analysis of the current status of investment preparation works at the construction investment project management board of tan chau town, an giang province

> TS ĐỖ THỊ MỸ DUNG¹, THS LÊ THẾ ANH²

¹Khoa Xây dựng, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây; Email: dothimydung@mtu.edu.vn

²Ban QLDA Đầu tư Xây dựng Khu vực TX Tân Châu, tỉnh An Giang; Email: theanhtct7@gmail.com

TÓM TẮT

Hiện nay tình trạng nhiều dự án trọng điểm đội vốn làm tăng tổng mức đầu tư, kéo dài thời gian thực hiện, phải điều chỉnh dự án nhiều lần được phản ánh trong nhiều bài báo và trên các phương tiện thông tin đang diễn ra ngày một nhiều hơn. Tại nhiều tỉnh, thành các dự án đầu tư công phải điều chỉnh, giải ngân vốn chậm, chất lượng công trình, hiệu quả đầu tư chưa đảm bảo còn khá phổ biến. Vấn đề đã được đưa ra trong các cuộc họp giữa các Bộ, ngành và địa phương, trong đó giai đoạn chuẩn bị dự án là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng đã nêu ở trên cần phải sớm khắc phục và có giải pháp chấn chỉnh, các dự án tại Ban QLDA thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang cũng có một vài dự án. Bài báo phân tích thực trạng về công tác chuẩn bị của các dự án tại Ban QLDA thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang sẽ giúp đánh giá được tình hình thực trạng đang diễn ra, từ đó làm cơ sở đưa ra các phương pháp quản lý dự án hiệu quả hơn ngay từ khâu đầu vào đảm bảo dự án thành công về chất lượng và tiến độ, có thể chỉ ra những điểm yếu trong quy trình hiện tại và đề xuất các cải tiến cần thiết, giúp nâng cao hiệu quả công việc.

Từ khóa: Dự án; đầu tư công; giai đoạn chuẩn bị đầu tư; quản lý dự án; hiệu quả công việc.

ABSTRACT

The current status of numerous key projects, characterised by rising capital, escalating total investments, extended implementation timelines, and frequent adjustments, is increasingly highlighted in various articles and media outlets. In numerous provinces and cities, public investment projects require adjustments, capital disbursement is slow, and the quality of construction along with investment efficiency remains uncertain, which is still rather prevalent. The issue has been discussed in meetings among ministries and localities, highlighting that the project preparation stage is a contributing factor to the current situation that requires immediate attention and solutions for rectification. Additionally, there are several projects under the management board of Tan Chau town, An Giang province. The article examines the current state of project preparation at the Tan Chau town project management board in An Giang province. This analysis aims to evaluate the existing situation, offering a foundation for suggesting more effective project management approaches from the outset to guarantee success in terms of quality and timelines. Additionally, it identifies weaknesses in the current process and recommends essential improvements to enhance work efficiency.

Keywords: Project; public investment; preparation stage; project management; work efficiency.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quản lý dự án đầu tư xây dựng là một lĩnh vực quản lý đầy phức tạp, đa dạng và nhạy cảm. Kể từ khi xác định chủ trương đầu tư, chuẩn bị đầu tư, ra quyết định đầu tư cho đến khi kết thúc xây dựng đưa dự án vào khai thác sử dụng, có rất nhiều yếu tố có thể tác động trực tiếp hay gián tiếp đến dự án, nhiều dự án đã không thành công khi không thể đạt được mục tiêu dự án trong khoảng thời gian, chi phí cho phép và chất lượng được yêu cầu như: quản lý tiến độ và chất lượng, quản lý

của các chủ đầu tư, năng lực của các bên tham gia,... quá trình thực hiện thường kéo dài, đòi hỏi sự tham gia và phối hợp chặt chẽ của nhiều chủ thể. Do vậy, tình trạng nhiều dự án trọng điểm đội vốn làm tăng tổng mức đầu tư, kéo dài thời gian thực hiện, phải điều chỉnh dự án nhiều lần được phản ánh trong nhiều bài báo và trên các phương tiện thông tin đang diễn ra ngày một nhiều hơn. Tại nhiều tỉnh, thành các dự án đầu tư công phải điều chỉnh, giải ngân vốn chậm, chất lượng công trình, hiệu quả đầu tư chưa đảm bảo còn khá phổ biến. Vấn đề

đã được đưa ra trong các cuộc họp giữa các Bộ, ngành và địa phương, trong đó giai đoạn chuẩn bị dự án là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng đã nêu ở trên cần phải sớm khắc phục và có giải pháp chấn chỉnh. Nghiên cứu về công tác chuẩn bị dự án sẽ giúp đưa ra các phương pháp quản lý dự án hiệu quả hơn ngay từ khâu đầu vào đảm bảo dự án thành công về chất lượng và tiến độ, có thể chỉ ra những điểm yếu trong quy trình hiện tại và đề xuất các cải tiến cần thiết, giúp nâng cao hiệu quả công việc.

2. NỘI DUNG

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Nghiên cứu [1] đã kiểm tra việc thực hiện các giai đoạn chuẩn bị trước dự án và thực hiện thiết kế cho các dự án nhà ở của khu dân cư. Nhóm tác giả [2] đã chỉ ra thiếu một kế hoạch chuẩn bị dự án các yếu tố sẽ làm tăng thời gian thực hiện dự án, tăng chi phí và tăng các tác động tiêu cực khác đến dự án. Bài viết [3] đánh giá việc quản lý rủi ro trong giai đoạn chuẩn bị dự án và đề xuất giải pháp tăng cường quản lý dự án đối với các ban khu vực. Nghiên cứu [4] nhóm tác giả tập trung phân tích các nhân tố rủi ro ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ và chi phí trong giai đoạn chuẩn bị dự án đối với các dự án nhà cao tầng.

Bài viết [5] đề cập đến những rủi ro có thể xảy ra trong các giai đoạn của dự án đầu tư xây dựng, từ đó rút ra những vấn đề tồn tại trong quản lý rủi ro dự án đầu tư xây dựng. Đề tài “Nâng cao chất lượng tư vấn thiết kế tại Công ty CP Tư vấn thiết kế công nghiệp và dân dụng - IDC” tại Trường Đại học Thủy Lợi [6]. Bài báo “Thực trạng công tác thẩm định thiết kế dự toán các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp” [7]. Bài báo “Một số giải pháp nâng cao năng lực công tác thẩm định thiết kế dự toán các công trình thủy lợi” [8]. Bài báo “Nâng cao năng lực quản lý dự án đầu tư các công trình giao thông tại Việt Nam” [9].

Nghiên cứu [10] đã kiểm tra việc thực hiện các giai đoạn chuẩn bị trước dự án và thực hiện thiết kế cho các dự án nhà ở của khu dân cư. Nhóm tác giả sử dụng phương pháp đánh giá chuyên gia, phương pháp số và phương pháp mô hình toán học. Kết quả xác định có 29 yếu tố ảnh hưởng đến thời gian chuẩn bị đầu tư. Nhóm tác giả [11] đã thực hiện một cuộc khảo sát bằng bảng câu hỏi và nhận được 84 câu trả lời để xác định và đánh giá tác động của các yếu tố gây ảnh hưởng đến thời gian thực hiện các dự án ĐTXD. Nghiên cứu đã chỉ ra rằng thiếu một kế hoạch chuẩn bị dự án các yếu tố sẽ làm tăng thời gian thực hiện dự án, tăng chi phí và tăng các tác động tiêu cực khác đến dự án. Ở nghiên cứu [12] đã nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến thời gian xây dựng các dự án nhà ở. Phân tích bằng 03 phương pháp như: phương pháp hồi quy tuyến tính, phương pháp CHAID và phương pháp CART. Kết quả phân tích cho thấy một số yếu tố ảnh hưởng theo từng phương pháp có tác động đến thời gian chuẩn bị của dự án. Những phát hiện của nghiên cứu này sẽ đóng góp tính toán thời gian xây dựng hợp lý cho các dự án nhà ở trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Nghiên cứu [13] thực hiện thu thập dữ liệu và phân tích bằng kỹ thuật thống kê mô tả xem xét quá trình chuẩn bị dự án trong khuôn khổ PPP. Nghiên cứu [14] đưa ra khung phân tích tổng quát, trong đó các yếu tố tác động lên thành công của quản trị dự án được phân thành các nhóm chính: (1) Nhóm yếu tố liên quan đến giám đốc dự án; (2) Nhóm yếu tố liên quan đến thành viên quản trị dự án; (3) Nhóm yếu tố bên ngoài; (4) Nhóm yếu tố bên trong; (5) Nhóm yếu tố liên quan đến đặc thù dự án. Các yếu tố này tác động lên kết quả cuối cùng là thành công của dự án và tác động qua lại lẫn nhau.

Nghiên cứu [15] đã phân tích các chỉ số truyền thông dựa trên dự án, yếu tố hiệu quả trong các bên liên quan. Kết quả cũng cho thấy các đặc điểm liên quan đến quản lý, nguồn lực dự án và mục tiêu dự án là những chỉ số hiệu quả nhất cho chất lượng truyền thông nội bộ.

Nghiên cứu [16] phân tích rủi ro trong giai đoạn nghiên cứu khả thi. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra 8 nhóm yếu tố rủi ro chính bao gồm: Rủi ro kinh doanh, marketing; Rủi ro kỹ thuật, công nghệ; Rủi ro chính trị; Rủi ro về quy định, chính sách; Rủi ro văn hóa xã hội; Rủi ro môi trường và không gian quy hoạch; Rủi ro tài chính; Rủi ro kinh tế. Kết quả nghiên cứu, xếp hạng hàng đầu là các biến rủi ro có mối quan hệ với khía cạnh kinh tế và tài chính.

Từ các nghiên cứu trên cho thấy công tác chuẩn bị đầu tư khá phong phú nhưng các tác giả mới phân tích các dự án sử dụng các nguồn vốn khác ngoài đầu tư từ ngân sách nhà nước, chưa phân tích nghiên cứu nhiều vào các vấn đề trong công tác chuẩn bị đầu tư của dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công thực hiện tại địa phương thị xã Tân Châu và các công tác thuộc quá trình chuẩn bị đầu tư như: công tác khảo sát, thiết kế, công tác thẩm tra, công tác thẩm định phê duyệt dự án. Do đó, phân tích thực trạng công tác chuẩn bị đầu tư các dự án trên địa bàn thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang là thực sự cần thiết.

2.2. Phân tích thực trạng công tác quản lý dự án đầu tư tại Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực thị xã Tân Châu

2.2.1. Văn bản pháp luật và chính sách pháp lý

Công tác chuẩn bị đầu tư là công việc thực hiện đầu tiên, đóng vai trò quyết định cho chất lượng và tiến độ thực hiện dự án. Cụ thể như văn bản hướng dẫn xác định chủ đầu tư khi Luật đầu tư công được thi hành phải trên 3 tháng sau thì mới được hướng dẫn nên đơn vị điều hành dự án phải thay đổi toàn bộ hồ sơ và trình lại các bước thủ tục từ đầu với nguyên nhân đơn vị thực hiện chưa được giao nhiệm vụ chủ đầu tư làm ảnh hưởng đến tiến độ chuẩn bị đầu tư [17].

Tiếp theo là văn bản hướng dẫn về xây dựng mô hình trung tâm văn hoá thể thao các xã, khi ban hành còn chưa kịp với tiến độ thực hiện kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025. Các trung tâm này cần phải có chủ trương đầu tư để lập kế hoạch danh mục trung hạn nhưng chưa có mô hình mẫu nên không có cơ sở để xác định quy mô đầu tư và khái toán chi phí dự án dẫn đến tình trạng danh mục dự án có tổng mức đầu tư không chính xác và sai thiết kế mô hình mẫu phải lập hồ sơ lại từ đầu [18].

Đối với các văn bản quy phạm pháp luật giữa TCVN và các thông tư chưa có sự thống nhất cần phải có thêm văn bản thống nhất như trường hợp văn bản hướng dẫn của địa phương tỉnh An Giang về thống nhất giữa TCVN và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT hướng dẫn tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn của tỉnh, mặc dù đã nhanh chóng hướng dẫn và thống nhất để các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhưng cũng sau thời gian dài mới được triển khai áp dụng gây tình trạng phải thay đổi quy mô thiết kế và thậm chí có dự án chi phí đầu tư vượt khái toán ban đầu [19].

2.2.2. Quản lý của chủ đầu tư

Giai đoạn thực hiện kế hoạch trung hạn 2016-2020, chủ đầu tư phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý hồ sơ theo phân đoạn như sau: tập trung tất cả nhân sự hiện có đi khảo sát tất cả các công trình cùng với tư vấn làm cơ sở lập CTĐT. Sau thời gian triển khai thực hiện phân công như trên thì xảy ra tình trạng: công tác ban đầu là khảo sát lập chủ trương đầu tư không ai là người phụ trách chính, quá trình khảo sát tiến hành sơ sài, không tập trung, không đánh giá hết các điều kiện xung quanh của dự án, khi phê duyệt chủ trương đầu tư giá trị thấp hơn thực tế do thiếu sót nhiều hạng mục cần thiết và mục tiêu của dự án cũng không còn phù hợp với điều kiện thực tế của công trình cụ thể như công trình Trụ sở UBND xã Z được phê duyệt chủ trương với tổng mức đầu tư rất thấp so với yêu cầu; việc phân công 01 người chịu trách nhiệm lập, trình thẩm định chủ trương đầu tư thì phụ trách quá nhiều công trình cùng lúc và không thể kiểm soát hết tất cả các yếu tố thực tế của dự án, chủ đầu tư cũng từ đó chủ quan chỉ dựa vào số liệu của đơn vị tư vấn gây ra tình trạng thẩm định và phê duyệt thiếu sót

hiều chi phí và không phù hợp với thực tế, cụ thể như dự án Trung tâm học tập cộng đồng xã Z phải thực hiện điều chỉnh dự án nhiều lần; Tiếp theo là phân công 01 người khác phụ trách công tác lập, phê duyệt hồ sơ chuẩn bị đầu tư thì giai đoạn này trải qua nhiều bước như: lập dự án đầu tư, thẩm tra thiết kế - dự toán, thẩm định, phê duyệt dự án, các công việc này đòi hỏi rất nhiều thời gian, người tham gia phải có năng lực, kinh nghiệm, chuyên ngành phù hợp và phải có nhiều người đảm nhận. Tuy nhiên việc phân công như trên chưa phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ đặt ra đã gây ra tình trạng hồ sơ bị sai sót trong khâu quản lý, điển hình là dự án Trường mầm non Z (điểm chính) phải điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh dự án nhiều lần. Đối với giai đoạn thực hiện kế hoạch trung hạn này, việc phân công mỗi người phụ trách một khâu của dự án sẽ gây ra tình trạng cá nhân chỉ biết công việc của riêng mình, không bám sát và nắm bắt điều kiện thực tế của công trình trong khi yêu cầu nhất thiết phải có người nắm bắt công việc xuyên suốt từ khi thực hiện khảo sát lập chủ trương đầu tư đến khi phê duyệt dự án. Như vậy, từ các trường hợp cụ thể như trên có thể nhận thấy sự phân công giữa các bộ phận và cá nhân phụ trách chưa rõ ràng, chồng chéo trong quản lý.

Đến giai đoạn thực hiện kế hoạch trung hạn 2021-2025, chủ đầu tư khắc phục tình trạng phân công công việc như trên. Nhưng sau thời gian thực hiện vẫn còn các tồn tại trong công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình như: dự án Trường mẫu giáo K điểm phụ (Phú Quý) cán bộ quản lý không kiểm tra kỹ lưỡng hồ sơ dự án trước khi trình thẩm định dẫn đến hồ sơ có nhiều sai sót so với thực tế phải điều chỉnh hồ sơ và trình thẩm định lại nhiều lần; Dự án Chương trình nước sạch vệ sinh môi trường là dự án đầu tư xây dựng nhà vệ sinh tại các điểm trường học có chủ trương phân bổ vốn được chia làm 03 nguồn vốn như: vốn tỉnh thực hiện xây mới, vốn thị xã thực hiện cải tạo, vốn xã hội hoá đầu tư hệ thống nước sạch nhưng cán bộ điều hành dự án không kiểm tra và xem xét kỹ hồ sơ trước khi trình phê duyệt dự án mà cho rằng hạng mục đầu tư chung các nguồn vốn nói trên nên hồ sơ không được thẩm định đúng với chủ trương ban đầu và phải mất một khoản thời gian rất lâu để điều chỉnh hồ sơ dự án và trình thẩm định lại dự án đầu tư.

2.2.3. Năng lực cá nhân tham gia

Năng lực của các cá nhân tham gia trong công tác chuẩn bị đầu tư dự án hiện nay chưa được quan tâm, quy định còn chưa được rõ ràng và năng lực chưa đúng chuyên ngành hay chưa phù hợp quy mô dự án từ đó có nhiều vướng mắc, tồn tại được lặp đi lặp lại và có xu hướng tiếp diễn. Cụ thể như Trường tiểu học V điểm chính (ấp 2) là công trình dân dụng có quy mô đầu tư nhiều hạng mục phức tạp nhưng bố trí người có chuyên ngành giao thông thực hiện tư vấn thiết kế điều này gây nên tình trạng dự án được lập nhưng sẽ có nhiều bất cập sai sót về sau khi triển khai thẩm tra, thẩm định sẽ chậm trễ thời gian do chỉnh sửa thay đổi bổ sung nhiều lần và khi thi công công trình sẽ phải xử lý kỹ thuật và phát sinh các chi phí. Từ phân tích trên cho thấy, việc bố trí cá nhân tham gia phù hợp với quy mô dự án và có chuyên ngành phù hợp với dự án quyết định cho sự thành công của công tác chuẩn bị đầu tư.

Tiếp theo công tác khảo sát thực tế công trình và nắm rõ tình hình thực tế của công trình cũng rất quan trọng, cụ thể như Trường Tiểu học Y là điểm trường lưu thông phải qua cầu gỗ có tải trọng nhỏ, đơn vị tư vấn thiết kế lại tư vấn sử dụng cọc BTĐUL, khi thi công phải vận chuyển các vật tư, thiết bị có tải trọng lớn nên phương án này không thể thực hiện phải sang phương án móng khác làm mất nhiều thời gian của các bên khi phải trình thẩm định điều chỉnh lại dự án và các thủ tục phát sinh khi đã triển khai thi công.

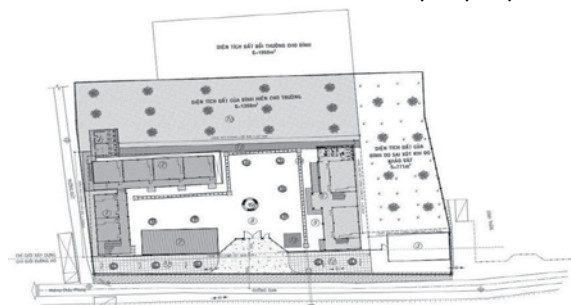
Công tác thẩm tra vẫn còn có khối lượng thừa thiếu khi đã giao thầu và triển khai thi công như Dự án nhà thi đấu thể thao thị xã Tân Châu có khối lượng thừa thiếu trên 01 tỷ VNĐ, dự án Trụ sở UBND thị xã Tân Châu

có khối lượng thừa thiếu là trên 375 triệu VNĐ việc này dẫn đến phát sinh các thủ tục thẩm định, phê duyệt dự toán bổ sung gây mất thời gian của các bên liên quan. Cán bộ thẩm định với điều kiện hiện nay chỉ dựa vào hồ sơ của tư vấn lập và kết quả thẩm tra để tiến hành thực hiện thẩm định, không nắm bắt được những điều kiện thực tế của công trình và các yếu tố ảnh hưởng xung quanh công trình. Điều này gây ra tình trạng chung của các dự án là kết quả thẩm định và phê duyệt dự án chưa đạt được chất lượng và công tác thực hiện điều chỉnh dự án vẫn còn tiếp diễn với nhiều nguyên nhân khác nhau.

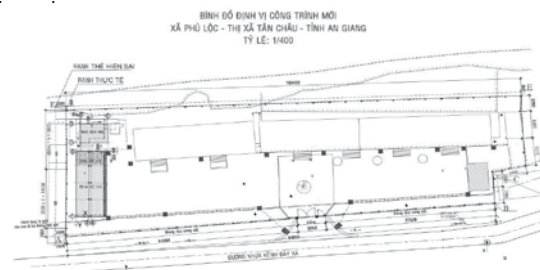
2.2.4. Sự phối hợp của các bên liên quan

Công tác khảo sát địa hình, địa chất là công tác rất quan trọng của một dự án, hiện nay đặc biệt là công tác khảo sát địa chất của đơn vị tư vấn mặt dù các bên có thực hiện theo quy trình giám sát khảo sát và báo cáo khảo sát, nhưng kết quả khảo sát cũng còn phụ thuộc nhiều vào đạo đức nghề nghiệp của đơn vị thí nghiệm, một phần nữa còn có nguyên nhân do các yếu tố khách quan từ vị trí dự án có địa chất phức tạp cũng dẫn đến các trường hợp như dự án Trường THCS P có bố trí khoan 02 hố khoan và tính toán thoả các điều kiện nhưng khi thi công vẫn phát sinh tăng đến 7m chiều dài cọc, hay dự án Trường mẫu giáo L điểm chính thì lại giảm 3m chiều dài cọc. Sau cùng dự án vẫn phải thực hiện bước lập thẩm định và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.

Các số liệu và tài liệu của đơn vị tư vấn khảo sát thiết kế thực hiện là các dữ liệu và cơ sở quan trọng để thực hiện các bước tiếp theo của công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình, nhưng còn nhiều trường hợp sai sót vẫn diễn ra và chưa thể khắc phục, cụ thể như: Trường Tiểu học L điểm phụ (Vinh Thạnh 1) khi đã bỏ qua bước xác định nguồn gốc đất có diện tích 2.499 m² là đất hiện hữu của trường, dẫn đến việc đo đạc sai diện tích ngoài dự án là 771 m² là đất của công trình lân cận đo đạc thành diện tích 3.270 m² là diện tích của dự án trình phê duyệt gây ra tình trạng diện tích dự án sai so với thực tế nên phải điều chỉnh hồ sơ nhiều lần khi triển khai thực hiện dự án.



Hình 1. Thể hiện diện tích của Trường Tiểu học L điểm phụ (Vinh Thạnh 1) do nhà thầu tư vấn đo đạc sai diện tích



Hình 2. Thể hiện diện tích của Trường Tiểu học P điểm phụ (Phú Bình) do đơn vị tư vấn lập sai bản vẽ

Qua thời gian triển khai công tác chuẩn bị đầu tư tại địa phương thị xã Tân Châu, tác giả ghi nhận được một số trường hợp như: đơn vị tư vấn thiết kế tham gia công tác chuẩn bị đầu tư chưa thực sự chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, còn chờ và phụ thuộc vào chủ đầu tư như việc xử lý phát sinh hạng mục công hàng rào do công tác khảo sát thiết kế sai sót trong tính toán khối lượng của Trường tiểu học P điểm

phụ (Phú Bình); Dự án Trường tiểu học P điểm chính (Phú Yên) do trao đổi thông tin qua mạng nên các bên không rõ ràng trong khâu khảo sát ranh đất với địa phương dẫn đến khi thiết kế trùng lặp với ranh đất của hộ dân xung quanh nên dự án phải thực hiện điều chỉnh.

Các bên cùng cần phối hợp trong việc tính toán, bố trí dự toán kinh phí phù hợp với lộ trình thực hiện dự án như: dự án Trường tiểu học Y bố trí 15 tỷ VNĐ và Trường tiểu học W bố trí 12 tỷ VNĐ vào thời điểm cả 02 dự án này mới vừa được phê duyệt dự án, chưa triển khai bước thiết kế dự toán, thời gian lập hồ sơ thiết kế và thẩm tra thẩm định phê duyệt không đủ đảm bảo điều kiện triển khai thi công và giải ngân đúng tiến độ trong năm nên dự án sau khi đã thi công hoàn thành vẫn phải thực hiện điều chỉnh, trình thẩm định và phê duyệt điều chỉnh dự án chỉ với nội dung để bố trí vốn đối ứng cần thiết để hoàn thành quyết toán công trình, gây mất thời gian cho các bên.

2.2.5. Các ảnh hưởng khác đến công tác chuẩn bị đầu tư

Công tác chuẩn bị đầu tư là công tác ngoại nghiệp bên ngoài vừa có công tác nội nghiệp tại đơn vị. Do đó, các ảnh hưởng từ yếu tố bên ngoài như dịch bệnh, thiên tai cũng là yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ của công tác chuẩn bị đầu tư, đặc biệt là thời điểm dịch bệnh Covid-19 yêu cầu các dự án phải được triển khai khảo sát, lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư theo kế hoạch để ra nhưng việc đi lại gặp nhiều khó khăn, trao đổi thông tin và làm việc giữa các bên liên quan phải mất rất nhiều thời gian, cụ thể là các dự án nông thôn mới xã V phải trình hồ sơ thẩm định chủ trương đầu tư rất nhiều lần.

Dự án Trạm y tế xã P bố trí vốn không phù hợp với quy mô thực tế của dự án, cụ thể là nguồn vốn tổng được trải đều cho các công trình y tế, mỗi công trình khoản 2 tỷ VNĐ. Tuy nhiên, thực tế khối nhà làm việc trạm y tế này đã xây dựng nhiều năm, hiện trạng xuống cấp trầm trọng và diện tích không đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành, trang thiết bị và hệ thống xử lý chất thải y tế không đảm bảo quy định nhưng vốn bố trí chỉ 2 tỷ VNĐ không đủ với nhu cầu nên chủ đầu tư phải trình thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư với quy mô theo số vốn được phân bổ.

Chi phí thiết bị cũng là thành phần chi phí trong quyết định dự án được duyệt, tuy nhiên khi lập danh mục thiết bị các quy định hiện nay còn thiếu nhiều chủng loại thiết bị không có trong danh mục hoặc giá các loại vật tư vật liệu thấp so với giá thị trường do đó khi triển khai các công việc này thì vượt chi phí dự án được duyệt nên phải thẩm định phê duyệt lại dự án và tính toán bổ sung vốn cho phù hợp thì mới triển khai được các công việc tiếp theo, cụ thể như dự án Trường tiểu học V điểm chính (ấp 2), Trạm y tế xã P.

Khi phê duyệt CTĐT và phê duyệt dự án đầu tư, cơ quan có thẩm quyền cũng còn phụ thuộc vào yếu tố nguồn vốn phân bổ; hay là dựa vào kết quả thẩm định dẫn đến một số dự án phê duyệt CTĐT chưa đảm bảo phù hợp giữa TMĐT và quy mô đầu tư như dự án Trường THCS T và Trường THCS P, gây ra tình trạng dự án đầu tư được lập có TMĐT chênh lệch so với chi phí thực tế, nếu được phê duyệt khi đến giai đoạn thực hiện thì dự toán không phù hợp với khối lượng thực tế cũng sẽ phải thực hiện lại bước ban đầu. Đây là công việc không nên thực hiện khi phê duyệt dự án mang tính hình thức khi đã biết được sau khi phê duyệt phải điều chỉnh dự án.

Tóm lại, qua phân tích các nhóm nhân tố phản ánh thực trạng công tác chuẩn bị đầu tư tại các tại Tân Châu, An Giang cho thấy các yếu tố ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị đầu tư dù xuất phát từ nguyên nhân nào cũng cần có giải pháp khắc phục các tình trạng nêu trên và từ đó tìm ra biện pháp nâng cao chất lượng công tác CBĐT tại địa phương Tân Châu, An Giang trong thời gian tới.

3. KẾT LUẬN

Công tác quản lý dự án thật sự cần thiết cho một dự án đầu tư xây dựng, đặc biệt là giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án là khâu quan trọng

đầu tiên quyết định cho sự thành công của một dự án cả về mặt chất lượng hồ sơ và tiến độ thực hiện. Chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư được thực hiện theo cách thuận chiều theo các bước từ quá trình khảo sát và thiết kế xây dựng, thẩm tra thiết kế xây dựng, thẩm định, quyết định dự án đến khi triển khai thi công không phải lập lại các bước như trên và không ảnh hưởng đến quá trình thực hiện đầu tư thì công tác chuẩn bị đầu tư đạt chất lượng. Bài viết đánh giá được thực trạng công tác chuẩn bị dự án tại địa phương thị xã Tân Châu, qua đó làm cơ sở cho những nghiên cứu sau, tìm ra được các yếu tố ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị đối với dự án đầu tư xây dựng và có các giải pháp để dự án hiệu quả hơn ngay từ khâu đầu vào giúp nâng cao chất lượng công việc điều hành dự án đạt yêu cầu trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. A. Lapidus, D. Topchiy, T. Kuzmina and P. Bolshakova, "Modelling the Stages of Pre-Project Preparation and Design Development in the Life Cycle of an Investment and Construction Project," *applied sciences*, 12, 12401, 2022. DOI:10.3390/app122312401.
- [2]. A. El-Samadony, M. Tantawy and M. M. Atta, "Developing Framework to Optimize the Preparation of (EOT) Claims Using Integration of (LPS) and (BIM) Techniques in Construction Projects," *Journal of Engineering Sciences, Assiut University, Faculty of Engineering*, 48(6), 1196-1221, 2020.
- [3]. N. Q. Toàn, "Quản lý rủi ro: Bài học kinh nghiệm và giải pháp trong giai đoạn chuẩn bị dự án (Khảo sát tại Ban QLDA TP Ông Bí, Quảng Ninh)," *Khoa Kinh tế và QLXD, Trường Đại học Xây dựng*, 2019.
- [4]. H. V. Dương, L. Đ. Long, "Phân tích rủi ro trong giai đoạn chuẩn bị dự án nhà cao tầng của chủ đầu tư tại TP.HCM," *Tạp chí Vật liệu và Xây dựng*, số 4, 118-126, 2021.
- [5]. H. T. H. Nga, "Quản lý rủi ro trong dự án đầu tư xây dựng," *Tạp chí Khoa học Kiến trúc - Xây dựng*, số 39, 84-86, 2020.
- [6]. T. T. Nguyễn, "Nâng cao chất lượng tư vấn thiết kế tại Công ty CP Tư vấn thiết kế công nghiệp và dân dụng - IDC," *Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Thủy lợi*, 2016.
- [7]. Đ. T. M. Dung và N. C. Huy, "Thực trạng công tác thẩm định thiết kế dự toán các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp," *Tạp chí Xây dựng*, 38-42, 2020.
- [8]. Đ. T. M. Dung, L. T. Q. Khải và N. C. Huy, "Một số giải pháp nâng cao năng lực công tác thẩm định thiết kế dự toán các công trình thủy lợi," *Tạp chí Xây dựng*, 37-40, 2020.
- [9]. P. T. T. Thương, và B. V. Chuyên, "Nâng cao năng lực quản lý dự án đầu tư các công trình giao thông tại Việt Nam," *Tạp chí Công thương*, số 16, 2022.
- [10]. A. Lapidus, D. Topchiy, T. Kuzmina and P. Bolshakova, "Modelling the Stages of Pre-Project Preparation and Design Development in the Life Cycle of an Investment and Construction Project," *applied sciences*, 12, 12401, 2022. DOI:10.3390/app122312401.
- [11]. A. El-Samadony, M. Tantawy and M. M. Atta, "Developing Framework to Optimize the Preparation of (EOT) Claims Using Integration of (LPS) and (BIM) Techniques in Construction Projects," *Journal of Engineering Sciences, Assiut University, Faculty of Engineering*, 48(6), 1196-1221, 2020.
- [12]. H. Tirataci and H. Yaman, "Estimation of ideal construction duration in tender preparation stage for housing projects," *Research Paper*, 14, 192-212, DOI: 10.2478/otmj-2023-0014, 2023.
- [13]. A. Mudi, Kolawole, O.B, Yusuf, T.H, and Udo, M.A, "Effective Project Preparation Process: A Key Factor to a Successful PPP Infrastructure Development," *International Journal of Engineering Science Invention*, 5(8), 01-07, 2016.
- [14]. Bellasi, W., & Tukul, O. I., "A new framework for determining critical success/failure factors in projects," *International journal of project management*, 14(3), 141-151, 1996.
- [15]. E. Safapour, S. Kermanshachi, Ph.D., S. Kamalirad and D. Tran, "Ineffective effective project-based communication indicators within Primary and Secondary stakeholder construction projects," *Scholarly Paper*, 11(4), DOI: 10.1061/(ASCE)LA.1943-4170.0000332, 2019.
- [16]. B. A. Firmansyah1, A. Veronika2, B. Trigunaryah3, "Risk analysis in feasibility study of building construction project: &ase study - Pt. Perusahaan gas negara Indonesia", 2006.
- [17]. Công văn số 304/UBND-KTTH ngày 09/4/2021 của UBND Tỉnh An Giang về việc hướng dẫn xác định chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công.
- [18]. Văn bản số 1082/VPUBND-KGVX ngày 15/3/2021 của Văn phòng UBND tỉnh An Giang về việc thực hiện mô hình xây dựng cơ sở vật chất Trung tâm Văn hoá, Thể thao các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.
- [19]. Văn bản số 772/UBND-KGVX ngày 22/7/2020 của UBND tỉnh An Giang về việc thống nhất giữa Tiêu chuẩn Việt Nam và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh;